TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HAI BÀ TRƯNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ————————
Số: 660/2017/QĐST-HNGĐ	*Hai Bà Trưng, ngày 29 tháng 12 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRƯNG – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 883/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017. Giữa:

* **Nguyên đơn:** ***Chị Văn Hồng T*** **–** Sinh năm 1991.
Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng.
HKTT và nơi ở: quận H – Thành phố H.

*** Bị đơn:** ***Anh Chu Huy Nhật*** – Sinh năm 1987.
Nghề nghiệp: Kinh doanh.
HKTT và nơi ở: quận H – Thành phố H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và điểm 1.1 mục 1 phần II danh mục án phí, lệ phí Tòa án (Ban hành kèm theo Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 qui định về án phí, lệ phí Tòa án).

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 về việc các đương sự thật sự tự nguyện thuận tình ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án về hôn nhân và gia đình thụ lý số 883/2017/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 12 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:
Chị Văn Hồng T và anh Chu Huy N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về tình cảm**: Chị Văn Hồng T và anh Chu Huy N cùng xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không hạnh phúc, mâu thuẫn đã trầm trọng và kéo dài, hai bên cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung**: Chị Văn Hồng T và anh Chu Huy N cùng xác nhận không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ **Về tài sản và nhà ở chung**: Chị Văn Hồng T và anh Chu Huy N cùng xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về vay nợ**: Chị Văn Hồng T và anh Chu Huy N xác nhận không có và không yêu cầu giải quyết, nên Tòa án không xem xét.

+ **Về án phí**: Chị Ttự nguyện chịu cả 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 03341 ngày 28/11/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận H. Chị T được hoàn lại 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND quận H;
- UBND P.B – H-H;
(Giấy CNKH số 31/2015 ngày 09/11/2015)
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Thu Huyền